



VIÊN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

QUY ĐỊNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ SONG BẰNG (COTUTELLE)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 554/QĐ-ĐHKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội)

Hà Nội, tháng 7 năm 2024

MỤC LỤC

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Mục đích.....	1
Điều 2. Vị trí của Chương trình Đào tạo trình độ tiến sĩ song bằng trong cấu trúc đào tạo của Trường ĐH KHCNHN.	1
Điều 3. Các định nghĩa liên quan đến chương trình Đào tạo trình độ TSSB.....	1
Chương II. QUÁ TRÌNH TUYỂN CHỌN	2
Điều 4. Các bước của quá trình tuyển chọn đề tài nghiên cứu, người hướng dẫn và nghiên cứu sinh	2
Điều 5. Tuyển chọn đề tài nghiên cứu	2
Điều 6. Tuyển chọn nghiên cứu sinh	3
Điều 7. Thảo luận và ký kết thỏa thuận đồng hướng dẫn	4
Điều 8. Công nhận đề tài nghiên cứu, người hướng dẫn, nghiên cứu sinh.....	5
Chương III. TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ SONG BẰNG	5
Điều 9. Kinh phí của quá trình đào tạo	5
Điều 10. Triển khai các hoạt động nghiên cứu và các hoạt động khác.....	6
Chương IV. THỜI GIAN VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	6
Điều 11. Thời gian đào tạo.....	6
Điều 12. Chương trình đào tạo.....	7
Chương V. BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ VÀ CẤP BẰNG.....	7
Điều 13. Yêu cầu và thủ tục nộp Luận án tiến sĩ	7
Điều 14. Bảo vệ luận án tiến sĩ	8
Điều 15. Cấp bằng tiến sĩ	8
Chương VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN	8
Điều 16. Trách nhiệm của các phòng, ban có liên quan	8
Điều 17. Thời gian thực hiện	9

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Chương trình Đào tạo trình độ tiến sĩ song bằng (Cotutelle) (sau đây gọi tắt là TSSB) là một chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ đặc biệt được thiết kế nhằm:

- Thu hút các tài năng trẻ vào Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (Sau đây gọi tắt là Trường ĐH KHCNHN),
- Nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ đạt tiêu chuẩn quốc tế,
- Phát triển năng lực nghiên cứu chung của toàn trường và hỗ trợ sự phát triển của các nhóm nghiên cứu/phòng thí nghiệm trong trường,
- Củng cố hợp tác nghiên cứu với các đối tác quốc tế, đặc biệt là các đối tác từ Liên minh các trường đại học và cơ quan nghiên cứu Pháp vì sự phát triển của USTH (hay còn gọi là USTH Consortium).

Điều 2. Vị trí của Chương trình Đào tạo trình độ tiến sĩ song bằng trong cấu trúc đào tạo của Trường ĐH KHCNHN.

Chương trình Đào tạo trình độ TSSB là một hình thức đào tạo tiến sĩ đặc biệt được thực hiện trên cơ sở hợp tác về đào tạo giữa trường ĐH KHCNHN với trường đối tác quốc tế. Quy định này được xây dựng nhằm đảm bảo sự phù hợp của chương trình Đào tạo TSSB tại trường với các quy định hiện đang được áp dụng tại các cơ sở đào tạo đối tác. Quy định này cũng phải tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của đồng hướng dẫn luận án tiến sĩ và các quy định cụ thể khác nêu tại Điều 7 và Phụ lục 2 của Thỏa thuận Hành chính giữa Việt Nam và Pháp về việc công nhận lẫn nhau về các bằng cấp và chứng chỉ¹.

Ngoại trừ những điều được quy định tại đây, người hướng dẫn, nghiên cứu sinh và các bên liên quan khác đều phải tuân theo Quy chế Đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Trường ĐH KHCNHN.

Điều 3. Các định nghĩa liên quan đến chương trình Đào tạo trình độ TSSB.

1. Đề tài nghiên cứu: Được thống nhất xây dựng bởi một nhà khoa học từ Trường ĐH KHCNHN hoặc các Viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) (Dành cho lĩnh vực nghiên cứu ưu tiên phát triển tại Trường ĐH KHCNHN) và một nhà khoa học từ trường đại học đối tác. Chủ đề của đề tài nghiên cứu phải thuộc một trong số các lĩnh vực/ngành nghiên cứu đang được phát triển (hoặc dự kiến phát triển) bởi Trường ĐH KHCNHN.

¹ Bản thỏa thuận Hành chính giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Giáo dục đại học, Nghiên cứu và Đổi mới, nước Cộng hòa Pháp về việc công nhận văn bằng và các quá trình đào tạo, kí tại Paris ngày 3/11/2021 trong chuyến thăm của Thủ tướng Phạm Minh Chính



2. Nghiên cứu sinh: Là cá nhân có nguyện vọng được đào tạo trong khuôn khổ chương trình Đào tạo TSSB. Nghiên cứu sinh phải tiến hành thủ tục đăng ký nhập học tại cả Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác trong suốt thời gian học. Quá trình học tập và làm việc của nghiên cứu sinh phải được thực hiện đồng thời ở cả hai cơ sở Đào tạo, với thời gian học tập và làm việc tại Trường ĐH KHCNHN tối thiểu là 12 tháng.

3. Người hướng dẫn: Gồm hai người hướng dẫn, bao gồm một nhà khoa học từ Trường ĐH KHCNHN hoặc Viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm (Dành cho lĩnh vực nghiên cứu ưu tiên phát triển tại Trường ĐH KHCNHN) và một nhà khoa học từ trường đại học đối tác (hoặc nhà khoa học của một Viện/Phòng thí nghiệm/Trung tâm nghiên cứu mà trường đại học đối tác tham gia hợp tác). Cả hai người hướng dẫn phải đáp ứng đủ điều kiện để hướng dẫn luận án tiến sĩ theo quy định của Trường ĐH KHCNHN và trường đại học đối tác.

4. Luận án tiến sĩ: Là tài liệu tổng hợp kết quả nghiên cứu của nghiên cứu sinh. Luận án phải được viết bằng tiếng Anh và sẽ được đánh giá bởi Hội đồng đánh giá luận án do Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác thành lập.

5. Bằng tiến sĩ: Sau khi bảo vệ thành công luận án tiến sĩ trước Hội đồng Đánh giá luận án, nghiên cứu sinh sẽ được cấp bằng tiến sĩ bởi cả Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác.

Chương II

QUÁ TRÌNH TUYỂN CHỌN

Điều 4. Các bước của quá trình tuyển chọn đề tài nghiên cứu, người hướng dẫn và nghiên cứu sinh

Quá trình tuyển chọn đề tài nghiên cứu, tập thể người hướng dẫn, và nghiên cứu sinh được phối hợp triển khai bởi Khoa Đào tạo Tiến sĩ (Sau đây gọi tắt là Khoa ĐTTS) và Ban Nghiên cứu, Đổi mới và Chuyển giao Công nghệ (Sau đây gọi tắt là Ban NCĐM) và các đơn vị khác có liên quan. Quy trình cụ thể gồm ba bước sau:

Bước 1: Tuyển chọn đề tài nghiên cứu và tập thể cán bộ hướng dẫn (Ban NCĐM chủ trì, Khoa ĐTTS và Phòng hợp tác quốc tế phối hợp)

Bước 2: Tuyển chọn nghiên cứu sinh (Khoa ĐTTS chủ trì, Ban NCĐM và phòng Tuyển sinh phối hợp)

Bước 3: Thảo luận, ký kết thỏa thuận đồng hướng dẫn và ra quyết định công nhận đề tài nghiên cứu, người hướng dẫn, nghiên cứu sinh.

Điều 5. Tuyển chọn đề tài nghiên cứu

1. Hàng năm, Ban NCĐM tiến hành kêu gọi các đề tài nghiên cứu từ các nhà khoa học làm việc tại Trường ĐH KHCNHN và các đối tác quốc tế (Phụ lục 1).

2. Ban NCĐM chịu trách nhiệm phối hợp với Khoa ĐTTS và Phòng Hợp tác quốc tế trong việc tìm kiếm các đối tác và đề tài nghiên cứu tiềm năng.

3. Các nhà khoa học từ Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác có thể cùng nộp đề xuất đề tài nghiên cứu dành cho Nghiên cứu sinh nếu đã có hợp tác hoặc đã thảo luận. Ngoài ra, một nhà khoa học từ Trường ĐH KHCNHN hoặc từ cơ sở đào tạo đối tác có thể đề xuất đề tài nghiên cứu riêng và yêu cầu Trường ĐH KHCNHN hoặc các cơ sở đào tạo đối tác giới thiệu một nhà khoa học có chuyên môn phù hợp với đề tài nghiên cứu để hướng dẫn Nghiên cứu sinh (Phụ lục 2).

4. Ban NCĐM sẽ thu thập các đề xuất đề tài nghiên cứu. Đối với các đề xuất từ các nhà khoa học Pháp, Ban NCĐM sẽ đề xuất một người hướng dẫn phù hợp từ Trường ĐH KHCNHN hoặc các Viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm. Đối với các đề xuất từ các nhà khoa học thuộc Trường ĐH KHCNHN, Ban NCĐM sẽ liên hệ với USTH consortium và/hoặc các cơ sở đào tạo đối tác để xác định người đồng hướng dẫn. Khi cả hai người hướng dẫn tiềm năng được xác định, Ban NCĐM sẽ đóng vai trò kết nối, hỗ trợ thảo luận giữa các đồng hướng dẫn, đồng thời chú ý đến chính sách của chương trình Đào tạo TSSB và phát triển chiến lược nghiên cứu của Trường ĐH KHCNHN.

5. Tập thể cán bộ hướng dẫn sau khi thống nhất được đề tài nghiên cứu, sẽ gửi Cam kết đồng hướng dẫn đề tài nghiên cứu (Phụ lục 3).

6. Ban NCĐM chịu trách nhiệm phối hợp với Khoa ĐTTS tổng hợp các đề xuất nghiên cứu (cả những đề xuất nghiên cứu đủ điều kiện và không đủ điều kiện) và chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho Hội đồng tuyển chọn.

7. Ban NCĐM chịu trách nhiệm phối hợp với Khoa ĐTTS tiến hành thành lập Hội đồng tuyển chọn nhằm tư vấn cho Ban giám hiệu trong việc chọn đề tài nghiên cứu. Hội đồng tuyển chọn đề tài gồm 5-7 thành viên:

- a) Một thành viên đại diện từ Ban Giám hiệu - Chủ tịch,
- b) 01-03 Nhà khoa học có trình độ cao - Thành viên,
- c) Một đại diện từ Khoa ĐTTS - Thành viên,
- d) Một đại diện từ Ban NCĐM - Thành viên,
- e) Một đại diện từ Phòng Tuyển sinh - Thư ký.

Điều 6. Tuyển chọn nghiên cứu sinh

1. Thông báo tuyển sinh:

a) Phòng Tuyển sinh nhận kết quả tuyển chọn về Danh sách đề tài nghiên cứu cùng tập thể cán bộ hướng dẫn và các hồ sơ có liên quan từ Ban NCĐM; chịu trách nhiệm phối hợp với Ban NCĐM, Khoa ĐTTS và Phòng Marketing, Truyền thông & Quản trị thương hiệu để chuẩn bị và công bố Thông báo Tuyển sinh chương trình Đào tạo TSSB.

b) Yêu cầu cho ứng viên nghiên cứu sinh: phải có bằng Thạc sĩ hoặc bằng kỹ sư (hoặc tương đương) và có chuyên ngành đào tạo phù hợp với đề tài nghiên cứu mà ứng viên ứng tuyển.

c) Các ứng viên nghiên cứu sinh chỉ có thể nộp đơn đăng kí các đề tài nghiên cứu thuộc Thông báo Tuyển sinh. Mỗi ứng viên nghiên cứu sinh có thể nộp đơn cho nhiều đề tài nghiên cứu và có sắp xếp theo thứ tự ưu tiên (Phụ lục 4). Khuyến khích các ứng

viên liên hệ và thảo luận với người hướng dẫn để hiểu rõ hơn về các đề tài nghiên cứu và các thông tin liên quan (như động lực làm việc, yêu cầu của các phòng thí nghiệm, thách thức và cơ hội nghiên cứu, hỗ trợ tài chính, kỳ vọng và áp lực, v.v.).

d) Hồ sơ ứng tuyển bao gồm: Đơn đăng ký, lý lịch khoa học, bản sao bằng thạc sĩ của ứng viên hoặc bằng kỹ sư (hoặc tương đương), bản sao chứng chỉ tiếng Anh, Thư động lực nghiên cứu, ít nhất một thư giới thiệu và một đề cương nghiên cứu mô tả ngắn gọn đề tài nghiên cứu (Phụ lục 5). Khuyến khích ứng viên thảo luận với người hướng dẫn trong quá trình chuẩn bị đề cương nghiên cứu, sau đó nghiên cứu sinh hoàn thiện thuyết minh đề cương nghiên cứu chi tiết nếu ứng viên được chọn.

2. Hội đồng tuyển sinh:

Khoa ĐTTS nhận báo cáo tuyển sinh, hồ sơ ứng tuyển của các ứng viên và các hồ sơ có liên quan từ Phòng Tuyển sinh. Trên cơ sở hồ sơ nhận được, khoa ĐTTS phối hợp với Ban NCDM để lập danh sách rút gọn các ứng viên tham gia phỏng vấn Hội đồng tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh gồm 3 thành viên:

- a) Trưởng Khoa ĐTTS - Chủ tịch;
- b) Người hướng dẫn từ cơ sở đào tạo đối tác - Thành viên;
- c) Người hướng dẫn từ Trường ĐH KHCNHN hoặc Viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm - Thư ký.

3. Ứng viên trình bày trước Hội đồng tuyển sinh, bao gồm năng lực học thuật, thành tích, động lực, khả năng đóng góp cho khoa học và xã hội, sự cam kết của ứng viên đối với chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ cũng như khả năng hoàn thành các mục tiêu nghiên cứu.

4. Sau khi hoàn thành phỏng vấn tất cả các ứng viên, hội đồng tuyển sinh sẽ thảo luận và đề xuất danh sách các ứng viên được chọn. Khoa ĐTTS sẽ giới thiệu danh sách các ứng viên được chọn cho Hội đồng tuyển chọn. Dựa trên đề xuất của Hội đồng tuyển chọn, Hiệu trưởng Trường ĐH KHCNHN sẽ ra quyết định về kết quả tuyển sinh.

5. Phòng Tuyển sinh phối hợp với Phòng Marketing, Truyền thông và Quản trị Thương hiệu để thông báo kết quả tuyển sinh cho các ứng viên nghiên cứu sinh. Ban NCDM sẽ thông báo kết quả tuyển sinh cho người hướng dẫn và trường đại học đối tác.

Điều 7. Thảo luận và ký kết thỏa thuận đồng hướng dẫn

1. Khoa ĐTTS và Ban NCDM của Trường ĐH KHCNHN chịu trách nhiệm hỗ trợ người hướng dẫn và nghiên cứu sinh xây dựng một Thỏa thuận Đồng hướng dẫn (Phụ lục 6).

2. Thỏa thuận đồng hướng dẫn phải tuân thủ các yêu cầu cơ bản sau đây:

a) Các nhà khoa học từ Trường ĐH KHCNHN/ Viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm và cơ sở đào tạo đối tác đều đóng góp như nhau vào đề tài nghiên cứu và đảm nhận vai trò “Đồng hướng dẫn luận án tiến sĩ”;

b) Nghiên cứu sinh phải có mặt và làm việc tại Trường ĐH KHCNHN tối thiểu 12 tháng trong thời gian đào tạo;

c) Kinh phí (học bổng/trợ cấp và kinh phí nghiên cứu) phải được xác định cho toàn bộ thời gian làm việc tại Pháp cũng như Việt Nam, với các cam kết tài chính liên quan hoặc các thỏa thuận kinh phí khác (nếu có);

d) Thông tin đầy đủ kế hoạch nghiên cứu, chi tiết cụ thể khoảng thời gian làm việc tại Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác;

e) Nghiên cứu sinh đăng ký tại cả hai Khoa ĐTTS trong suốt thời gian làm nghiên cứu;

f) Học phí chỉ phải trả cho một bên (được miễn cho bên còn lại) vào đầu mỗi năm học;

g) Bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội phải được áp dụng cho khoảng thời gian làm việc tại trường mà nghiên cứu sinh đang học tập;

h) Danh sách các khóa học (và số tín chỉ tương ứng) mà nghiên cứu sinh phải hoàn thành tại Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác;

i) Có tối thiểu một bài báo quốc tế được chấp nhận đăng/xuất bản thuộc danh mục SCIE/SCOPUS và một bài báo khác đã được phản biện và đáp ứng yêu cầu công bố của cơ sở đào tạo đối tác trước khi luận án có thể được đánh giá bởi Hội đồng đánh giá luận án;

j) Địa điểm bảo vệ luận án tiến sĩ;

k) Luận án tiến sĩ được viết và bảo vệ bằng tiếng Anh. Bản tóm tắt luận án tiến sĩ được viết bằng tiếng Anh, tiếng Việt và tiếng Pháp;

l) Thành phần của Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ phải được cả Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác phê duyệt;

m) Cả Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác đều công nhận kết quả của buổi bảo vệ luận án và đồng ý cấp bằng tiến sĩ cho nghiên cứu sinh bảo vệ luận án thành công.

3. Khi quá trình thảo luận về thỏa thuận đồng hướng dẫn đã nhận được sự đồng thuận của tất cả các bên có liên quan, Khoa ĐTTS Trường ĐH KHCNHN chịu trách nhiệm trình Ban giám hiệu để ký Thỏa thuận Đồng hướng dẫn.

Điều 8. Công nhận đề tài nghiên cứu, người hướng dẫn, nghiên cứu sinh

Sau khi Thỏa thuận Đồng hướng dẫn được ký kết, Khoa ĐTTS chịu trách nhiệm trình Ban giám hiệu xem xét và ra quyết định công nhận đề tài nghiên cứu, người hướng dẫn, nghiên cứu sinh. Đồng thời, nghiên cứu sinh tiến hành các thủ tục nhập học ở cơ sở đào tạo đối tác.

Chương III

TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH

ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ SONG BẰNG

Điều 9. Kinh phí của quá trình đào tạo

1. Trường ĐH KHCNHN sẽ chi trả một khoản trợ cấp hàng tháng tương đương mức lương tối thiểu Vùng 1 khi nghiên cứu sinh làm việc tại Trường ĐH KHCNHN.

11/2023/11

Nghiên cứu sinh phải đảm bảo hoàn thành các công việc theo quy định trong Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành.

2. Cơ sở đào tạo đối tác chi trả học bổng/trợ cấp cho khoảng thời gian nghiên cứu sinh làm việc tại đó. Chi tiết về học bổng/trợ cấp cũng như trách nhiệm của nghiên cứu sinh đối với cơ sở đào tạo đối tác sẽ được mô tả trong Thỏa thuận đồng hướng dẫn.

3. Các đồng hướng dẫn chịu trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho: (a) chi phí cho nghiên cứu, (b) trợ cấp hàng tháng cần thiết (nếu có), (c) sự tham gia của nghiên cứu sinh vào các hội thảo/hội nghị quốc gia và quốc tế (nếu có). Các đồng hướng dẫn được khuyến khích chi trả trợ cấp cho nghiên cứu sinh thông qua các hợp đồng nghiên cứu/tài trợ.

4. Trường ĐH KHCNHN sẽ chi trả tối đa hai vé máy bay một chiều cho nghiên cứu sinh đi lại giữa Việt Nam và Pháp.

5. Tất cả các chi phí liên quan đến tổ chức Hội đồng bảo vệ luận án sẽ không được Trường ĐH KHCNHN chi trả.

Điều 10. Triển khai các hoạt động nghiên cứu và các hoạt động khác

1. Người hướng dẫn chịu trách nhiệm sắp xếp không gian phòng thí nghiệm và công việc nghiên cứu cho nghiên cứu sinh; xác định cơ chế đồng hướng dẫn; theo dõi tiến độ của nghiên cứu sinh; thông báo cho các bên liên quan về các khó khăn/bất thường (nếu có) để kịp thời xử lý.

2. Khoa Đào tạo Đại cương, Khoa ĐTTS và các Khoa chuyên môn, Phòng Đảm bảo Chất lượng và Khảo thí và người hướng dẫn tại Trường ĐH KHCNHN chịu trách nhiệm phối hợp cung cấp đủ giờ làm việc cho nghiên cứu sinh để hoàn thành công việc yêu cầu theo Điều 9 Khoản 1 nêu trên.

3. Nghiên cứu sinh chịu trách nhiệm thực hiện công việc nghiên cứu và các nhiệm vụ khác (nếu có) được giao và được giám sát bởi cả 2 người hướng dẫn; hoàn thành công việc theo yêu cầu tại Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác; báo cáo định kỳ cho Khoa ĐTTS, Khoa chuyên môn/Phòng Thí nghiệm/Nhóm nghiên cứu mà nghiên cứu sinh đang làm việc; tham gia các hoạt động học thuật/hoạt động khác theo yêu cầu (ví dụ: Ngày hội Tiến sĩ, Hội thảo Khoa, Hội thảo nhóm nghiên cứu, v.v.); và thông báo cho các bên liên quan về các khó khăn/bất thường (nếu có).

Chương IV

THỜI GIAN VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 11. Thời gian đào tạo

1. Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ song bằng là chương trình đào tạo chính quy tập trung được thực hiện đồng thời tại Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác.

2. Thời gian đào tạo là 03 năm (36 tháng).

3. Trong trường hợp nghiên cứu sinh không thể hoàn thành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ trong thời gian đào tạo chính quy, nghiên cứu sinh nộp hồ sơ gia hạn về khoa ĐTTS tối thiểu 02 tháng trước khi hết thời gian đào tạo chính quy. Thời gian gia

hạn tối đa là 36 tháng. Thủ tục gia hạn được trình bày chi tiết trong Quy chế Đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành.

Điều 12. Chương trình đào tạo

1. Tổng số tín chỉ cần thiết để hoàn thành chương đào tạo trình độ sĩ song bằng được xác định chung bởi cả Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác và được nêu trong Thỏa thuận Đồng hướng dẫn.

2. Tất cả các tín chỉ (ECTS) nghiên cứu sinh hoàn thành trong các khóa học tại một trong hai cơ sở đào tạo đều được công nhận và có thể được sử dụng để chuyển đổi giữa hai cơ sở đào tạo.

3. Tất cả các tín chỉ liên quan tới các hoạt động nghiên cứu hoặc các hoạt động học thuật khác được hoàn thành tại một trong hai trường đều được công nhận và có thể được sử dụng để chuyển đổi giữa hai cơ sở đào tạo.

Chương V

BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ VÀ CẤP BẰNG

Điều 13. Yêu cầu và thủ tục nộp Luận án tiến sĩ

1. Luận án tiến sĩ phải được viết bằng tiếng Anh theo định dạng của Trường ĐH KHCNHN hoặc cơ sở đào tạo đối tác; Bản tóm tắt luận án phải được viết bằng tiếng Pháp, tiếng Việt và tiếng Anh.

2. Nghiên cứu sinh chỉ có thể nộp luận án cho đến khi hoàn thành tất cả các yêu cầu về học thuật và thủ tục hành chính được mô tả trong Thỏa thuận Đồng hướng dẫn.

3. Luận án tiến sĩ phải được cả hai người hướng dẫn phê duyệt bằng văn bản trước khi nộp cho Khoa ĐTTS (Phụ lục 7).

4. Nghiên cứu sinh có thể nộp luận án khi và chỉ khi đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:

a) Đã hoàn thành tất cả các khóa học bắt buộc, bao gồm (i) Các khóa học bổ sung (theo yêu cầu của hội đồng phỏng vấn tuyển sinh), (ii) Các bài tiểu luận, học phần chung và học phần tiến sĩ.

b) Nghiên cứu sinh là tác giả chính của tối thiểu 02 bài báo nghiên cứu từ kết quả và nội dung nghiên cứu luận án tiến sĩ, các bài báo này đã được xuất bản hoặc chấp nhận đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, trong đó có tối thiểu 01 bài báo thuộc danh mục SCIE/SCOPUS.

c) Buổi hội thảo về luận án được tổ chức tại Trường ĐH KHCNHN hoặc cơ sở đào tạo đối tác. Cả hai người hướng dẫn gửi xác nhận buổi hội thảo về Khoa ĐTTS.

d) Cả hai người hướng dẫn có trách nhiệm kiểm tra và phê duyệt chất lượng và nội dung của luận án; đồng ý cho phép nghiên cứu sinh bảo vệ luận án. Người hướng dẫn nộp đơn đề nghị cho Khoa ĐTTS để cho phép nghiên cứu sinh bảo vệ luận án.

e) Đã hoàn thành tất cả các trách nhiệm tài chính đối với Trường ĐH KHCNHN tại thời điểm nộp yêu cầu bảo vệ luận án và không đang chịu bất kỳ hạn chế hoặc hình phạt nào.

5. Khoa ĐTTS chịu trách nhiệm xác minh tính hợp lệ của Luận án tiến sĩ so với các điều khoản trong Thỏa thuận đồng hướng dẫn. Luận án tiến sĩ phải được nộp cho cả hai cơ sở đào tạo.

Điều 14. Bảo vệ luận án tiến sĩ

1. Sau khi luận án tiến sĩ được nộp tới cả hai cơ sở đào tạo, Khoa ĐTTS chịu trách nhiệm phối hợp với cơ sở đào tạo đối tác để tiến hành thành lập Hội đồng bảo vệ luận án. Quyết định thành lập Hội đồng bảo vệ luận án (Phụ lục 8) do Hiệu trưởng Trường ĐH KHCN ban hành một cách độc lập, nhưng có sự thống nhất về nội dung với các văn bản có liên quan tới việc thành lập Hội đồng bảo vệ luận án của cơ sở đối tác.

2. Hội đồng bảo vệ luận án bao gồm ít nhất 7 thành viên (01 chủ tịch, 02 phản biện, 02 người hướng dẫn và ít nhất 02 nhà khoa học có trình độ cao, có chuyên môn phù hợp với đề tài luận án). Khuyến khích có thành viên nữ trong Hội đồng.

3. Khoa ĐTTS có trách nhiệm thảo luận với cơ sở đào tạo đối tác, người hướng dẫn, nghiên cứu sinh và các bên có liên quan để đi đến thống nhất về địa điểm và hình thức làm việc (trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp) của Hội đồng bảo vệ luận án tiến sĩ.

4. Ngôn ngữ sử dụng trong buổi bảo vệ luận án tiến sĩ và tài liệu liên quan đến buổi bảo vệ là tiếng Anh.

5. Cả Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác phê duyệt kết quả của buổi bảo vệ luận án theo đề xuất của hội đồng đánh giá luận án.

Điều 15. Cấp bằng tiến sĩ

1. Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ thành công, nghiên cứu sinh có trách nhiệm hoàn thành tất cả các yêu cầu chỉnh sửa (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng bảo vệ luận án tiến sĩ, và gửi lại cho Khoa ĐTTS của Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác.

2. Sau khi nghiên cứu sinh gửi lại luận án đã hoàn thiện và hoàn thành tất cả các thủ tục hành chính, tài chính cần thiết, Trường ĐH KHCNHN và cơ sở đào tạo đối tác sẽ tiến hành các thủ tục cấp bằng tiến sĩ cho nghiên cứu sinh theo quy định.

Chương VI

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các phòng, ban có liên quan

1. Ban NCĐM đảm bảo việc triển khai chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ song bằng phù hợp với kế hoạch phát triển chiến lược của Trường ĐH KHCNHN, hỗ trợ nghiên cứu tại trường, thúc đẩy khả năng nghiên cứu đổi mới, củng cố quan hệ đối tác hiện có với các đối tác trong Liên minh Trường ĐH KHCNHN, phát triển các quan hệ đối tác nghiên cứu mới với các trường đại học, tổ chức nghiên cứu của Pháp và các đối tác quốc tế khác. Ban NCĐM chịu trách nhiệm phối hợp với Khoa ĐTTS và Phòng Tuyển sinh để triển khai thông báo kêu gọi đề tài nghiên cứu chương trình đào tạo tiến sĩ song bằng, tạo điều kiện cho các cuộc thảo luận giữa các nhà khoa học của Trường ĐH KHCNHN và các nhà khoa học của các cơ sở đào tạo đối tác để đạt được thỏa thuận

đồng hướng dẫn và hỗ trợ Hội đồng tuyển chọn trong việc tuyển chọn các đề tài nghiên cứu.

2. Phòng Tuyển sinh chịu trách nhiệm triển khai thông báo Tuyển sinh, tiếp nhận hồ sơ ứng viên nghiên cứu sinh.

3. Khoa ĐTTS chịu trách nhiệm về Hội đồng tuyển chọn đề tài nghiên cứu và nghiên cứu sinh và trình lên Ban Giám hiệu ra quyết định, phối hợp với các người hướng dẫn và nghiên cứu sinh trong việc đàm phán và chuẩn bị Thỏa thuận Đồng hướng dẫn, phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên để tuyển sinh nghiên cứu sinh vào Trường ĐH KHCNHN và phối hợp với Khoa, Phòng Thí nghiệm/Nhóm nghiên cứu và các người hướng dẫn để triển khai đào tạo trình độ tiến sĩ. Khoa ĐTTS chịu trách nhiệm liên hệ với các Khoa và sắp xếp công việc cho nghiên cứu sinh theo yêu cầu của Trường ĐH KHCNHN.

4. Phòng Tài chính và Kế toán chịu trách nhiệm phân bổ ngân sách phù hợp để chi trả cho nghiên cứu sinh khi họ làm việc tại Trường ĐH KHCNHN.

5. Phòng Hợp tác quốc tế chịu trách nhiệm phối hợp các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan.

6. Phòng Công tác Sinh viên chịu trách nhiệm hỗ trợ các thủ tục hành chính, học bổng, và tư vấn, hỗ trợ cho nghiên cứu sinh trong suốt quá trình học tập.

7. Các Khoa chuyên môn chịu trách nhiệm tạo môi trường nghiên cứu và hỗ trợ nghiên cứu sinh hoàn thành kết quả nghiên cứu và luận án.

Điều 17. Thời gian thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện quy định này, các cá nhân hoặc đơn vị liên quan có trách nhiệm thông báo cho Khoa ĐTTS về bất kỳ vấn đề/khó khăn nào gặp phải. Khoa ĐTTS sẽ thu thập thông tin và tham khảo ý kiến của Hội đồng Khoa ĐTTS và/hoặc các đơn vị liên quan nếu cần, và trình các đề xuất giải pháp lên Ban Giám hiệu để xem xét.

3. Trong quá trình triển khai, Khoa ĐTTS chịu trách nhiệm phối hợp với Ban NCDM để rà soát việc thực hiện chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ song bằng và đề xuất các khuyến nghị với Hiệu trưởng về sự phát triển trong tương lai của chương trình.

HIỆU TRƯỞNG CHÍNH

